Mô tả MB_SERVER



Mô tả Hư ớng

dẫn "MB_SERVER" giao tiếp dư ới dạng máy chủ Modbus TCP thông qua kết nối PROFINET. Hư ớng dẫn "MB_SERVER" xử lý các yêu cầu kết nối của máy khách Modbus TCP, nhận và xử lý các yêu cầu Modbus và gửi phản hồi.

Đối với S7-1200 với phiên bản phần sụn V4.0, bạn có thể sử dụng hư ớng dẫn "MB_SERVER" tối đa và bao gồm phiên bản thư viện V3.1. Với S7-1200 kể từ phiên bản phần sụn V4.1 và S7-1500, bạn có thể sử dụng hư ớng dẫn "MB SERVER" của tất cả các phiên bản thư viên.

Kết nối có thể diễn ra thông qua giao diện cục bộ của CPU hoặc CM/CP.

Để sử dụng hư ớng dẫn, bạn không yêu cầu mô-đun phần cứng bổ sung.

ĐẾÝ

Thông tin an ninh

Lưu ý rằng mỗi máy khách của mạng được cấp quyền truy cập đọc và ghi vào các đầu vào và đầu ra của hình ảnh quá trình và tới khối dữ liệu hoặc vùng bộ nhớ bit được xác định bởi thanh qhi giữ Modbus.

Tùy chọn này khả dụng để hạn chế quyền truy cập vào một địa chỉ IP nhằm ngăn chặn các hoạt động đọc và ghi trái phép. Tuy nhiên, lư u ý rằng địa chỉ đư ợc chia sẻ cũng có thể đư ợc sử dụng để truy cập trái phép.

Nhiều kết nối máy chủ Bạn có thể tạo

nhiều kết nối Máy chủ. Điều này cho phép một CPU duy nhất chấp nhận các kết nối từ nhiều máy khách Modbus TCP cùng một lúc.

Máy chủ Modbus TCP có thể hỗ trợ một số kết nối TCP và số lượng kết nối tối đa phụ thuộc vào CPU đang được sử dụng.

Tổng số kết nối của một CPU, bao gồm các kết nối của máy khách và máy chủ Modbus TCP không được vượt quá số lượng kết nối tối đa được hỗ trợ.

Các kết nối Modbus TCP cũng có thể được chia sẻ bởi các phiên bản "MB_CLIENT" và/hoặc "MB_SERVER".

Trong trường hợp kết nối Máy chủ, hãy nhớ các quy tắc sau: • Mỗi kết nối

"MB_SERVER" phải sử dụng một phiên bản CSDL duy nhất.

- Mỗi kết nối "MB_SERVER" phải sử dụng ID kết nối duy nhất.
 - ID kết nối riêng lẻ có liên quan phải đư ợc sử dụng cho từng DB phiên bản riêng lẻ của lệnh. ID kết nối và DB phiên bản thuộc về nhau the o cặp và phải là duy nhất cho mỗi kết nối.
- Đối với mỗi kết nối, lệnh "MB_SERVER" phải được gọi riêng lẻ.

Thông số

Bảng sau hiển thị các tham số của lệnh "MB_SERVER":

Tham số	Bản tư ờng trình Kiểu	dữ liệu Mô tả
---------	-----------------------	---------------

			Lệnh "MB_SERVER" được sử dụng để tham gia kết nối thụ động với mô-đun đối tác. Máy chủ phản hồi yêu cầu kết nối từ địa chỉ IP được nhập vào SDT "TCON_IP_v4" trong tham số CONNECT.
KHÁM PHÁ NECT	đầu vào	B00L	Bạn có thể sử dụng tham số này để kiểm soát khi yêu cầu kết nối đư ợc chấp nhận: • 0: Kết nối thụ động
			đư ợc thiết lập khi có không có kết nối thông tin liên lạc.
			• 1: Khởi tạo kết thúc kết nối. Nếu đầu vào được đặt,
			không có thao tác nào khác đư ợc thực thi. Giá trị 0003 đư ợc xuất ra ở tham số TÌNH TRẠNG sau khi kết thúc kết nối thành công.
			Con trỏ tới thanh ghi giữ Modbus của Câu lệnh "MB_SERVER"
			MB_HOLD_REG phải luôn tham chiếu vùng bộ nhớ lớn hơn hai byte .
MB_HOLD_ <u>DĂNG KÝ</u>	Vào Ra	VAR IANT	Thanh ghi giữ chứa các giá trị mà máy khách Modbus có thể truy cập bằng cách sử dụng các chức năng Modbus 3 (đọc), 6 (ghi), 16 (ghi nhiều lần) và 23 (đọc và ghi trong một công việc).
			Là thanh ghi giữ, sử dụng khối dữ liệu chung với quyền truy cập được tối ư u hóa hoặc vùng bộ nhớ của bộ nhớ bit.
			Con trỏ tới cấu trúc của mô tả kết nối Có thể sử dụng
<u>KẾT NỐI Vào R</u> a		VAR IANT	các cấu trúc (SDT) sau: • TCON_IP_v4: Bao gồm tất cả các tham số địa chỉ được yêu cầu để thiết lập kết nối được lập trình. Địa chỉ mặc định là 0.0.0.0 (bất kỳ địa chỉ IP nào), như ng bạn có thể nhập một địa chỉ IP cụ thể để máy chủ chỉ phản hồi các yêu cầu từ địa chỉ này. Khi sử dụng TCON_IP_v4, kết nối được thiết lập khi gọi lệnh "MB_SERVER".
			• TCON_Con igure d (chỉ với S7-1500): Bao gồm các tham số địa chỉ của một kết nối đư ợc cấu hình. Khi sử dụng TCON_Con igure d, kết nối đư ợc thiết lập bởi CPU sau khi tải xuống cấu hình phần cứng.
			"Dữ liệu mới đã sẵn sàng":
NDR	Đầu ra BOOL		• 0: Không có dữ liệu mới
			• 1: Dữ liệu mới đư ợc ghi bởi máy khách Modbus đã ghi "Đọc dữ liệu":
DR	Đầu ra BOOL		• 0: Không đọc dữ liệu
			• 1: Dữ liệu đư ợc đọc bởi máy khách
LÕI	Đầu ra BOOL		Modbus Nếu xảy ra lỗi trong khi gọi lệnh "MB_SERV ER", đầu ra của tham số ERROR được đặt thành "1". Thông tin chi tiết về nguyên nhân của sự cố được biểu thị bằng tham số TÌNH TRẠNG.

TRẠNG THÁI	Đầu ra WORD Thông ti	n trạng thái chi tiết của lệnh.
	Dad ta nong inong ca	i crang char chr cree caa renn.

Ghi chú

Sử dụng chức năng Modbus 23 trong hư ớng dẫn "MB_SERVER"

Hư ớng dẫn "MB_SERVER" hỗ trợ sử dụng chức năng Modbus 23 mà bạn có thể ghi vào thanh ghi lư u giữ và đọc từ thanh ghi lư u giữ trong một công việc; tuy nhiên, lệnh "MB_CLIENT" KHÔNG hỗ trợ chức năng này và trả về mã lỗi.

Cũng lưu ý rằng đối với một công việc có quyền truy cập đọc và quyền ghi, quyền truy cập ghi được thực thi trước quyền truy cập đọc.

Bạn có thể tìm thêm thông tin về các loại dữ liệu hợp lệ trong phần <u>"Tổng quan về các loại dữ liệu hợp lê</u>".

Các thẻ tĩnh của MB_SERVER trong phiên bản lệnh V4.2 Bảng

sau đây mô tả các thẻ tĩnh của khối dữ liệu phiên bản của lệnh "MB_SERV ER" được sử dụng trong chư ơng trình. Bạn có thể viết thẻ HR_Start_O se t. Bạn có thể đọc các thẻ khác để the o dõi trạng thái Modbus.

thẻ	loại dữ liệu	Giá trị bắt	đầu Mô tả		
HR_Start_O se	^t Từ 0		Gán địa chỉ bắt đầu của thanh ghi giữ Modbus.		
QB_Bắt đầu	TÙ Ø		Địa chỉ bắt đầu của phạm vi địa chỉ được phép của đầu ra có thể được ghi (byte 0 đến 65535)		
			Số byte đầu ra có thể được ghi bởi Modbus maste r.		
QB_Count TỪ 0xFF	FF		Thí dụ:		
QB_COUNT TO OXIT			QB_Start=0 và QB_Count=10: Có thể ghi các byte đầu ra từ 0 đến 9.		
			QB_Count=0: Không thể ghi byte đầu ra.		
Re que st_Count	ТÙ 0		Tổng số yêu cầu mà máy chủ nhận được.		
Se rve r_Me ssa	TỪ 0 je _Count		Tổng số cảnh báo đã nhận cho các cảnh báo có liên quan		
Xmt_Rcv_Count	TỪ Ø		Bộ đếm để phát hiện số lần truyền có lỗi xảy ra. Bộ đếm chỉ đư ợc tăng lên khi nhận đư ợc yêu cầu Modbus không hợp lệ.		
Exce ption_Cour	TỪ Ø It		Bộ đếm để phát hiện số lư ợng lỗi cụ thể cho Modbus gây ra thông báo lỗi "MB_CLIENT".		
Thành công_Đếm	т ù 0		Bộ đếm sự kiện để phát hiện số lượng yêu cầu đã được máy chủ thực hiện thành công.		
kết nối	BOOL SAI		Cho biết kết nối với máy khách đư ợc chỉ định đã đư ợc thiết lập hay chư a: TRUE = đã kết nối, FALSE = chư a kết nối.		

Ánh xạ địa chỉ Modbus tới hình ảnh quy trình

Lệnh "MB_SERVER" cho phép các chức năng Modbus đến (1, 2, 4, 5 và 15) truy cập đọc và ghi trực tiếp vào các đầu vào và đầu ra hình ảnh quá trình của CPU (sử dụng các kiểu dữ liệu BOOL và WORD).

Đối với S7-1200-CPU, không gian địa chỉ cho hình ảnh quá trình của đầu vào và hình ảnh quá trình của đầu ra là 1 KB; nó là 32 KB mỗi cái cho S7-1500-CPU.

Bảng sau hiển thị không gian địa chỉ của các chức năng Modbus đư ợc liệt kê ở trên.

chức năng modbus				
Mã chức năng	hàm số	Vùng dữ liệu		Không gian địa chỉ
01	Đọc: Bit	đầu ra	0	đến 65.535
02	Đọc: Bit	đầu vào	0	đến 65.535
04	Đọc: Từ	đầu vào	0	đến 65.535
05	Viết: Chút	đầu ra	0	đến 65.535
15	Viết: Bit	đầu ra	0	đến 65.535

Các yêu cầu Modbus đến với các mã chức năng 3, 6, 16 và 23 ghi hoặc đọc các thanh ghi giữ Mod bus (bạn chỉ định thanh ghi qiữ với tham số MB_HOLD_REG).

Ví dụ: Đánh địa chỉ thông qua thẻ tĩnh HR_Start_O se t Các

địa chỉ của thanh ghi giữ Modbus bắt đầu từ 0 (từ phối cảnh của MB_CLIENT tại 40.001). Các địa chỉ này tư ơng ứng với vùng địa chỉ của vùng bộ nhớ CPU dành cho thanh ghi giữ. Bạn cũng có thể xác định thẻ HR_Start_O se t để thanh ghi giữ Modbus có địa chỉ bắt đầu khác 0.

Ví dụ: Thanh ghi giữ bắt đầu từ MW100 và có độ dài 100 WORD. Giá trị o se t trong tham số HR_Start_O se t có nghĩa là địa chỉ bắt đầu của thanh ghi giữ được di chuyển từ 0 đến 20. Điều này gây ra lỗi bất cứ khi nào thanh ghi giữ được xử lý dưới địa chỉ 20 và trên địa chỉ 119.

HR_Start_O se t Đị.	chỉ	tối thiểu	tối đa
0	địa chỉ Modbus (TỬ)	0	99
	địa chỉ CPU	MW100	MW298
20	địa chỉ Modbus (TỬ)	20	119
	địa chỉ CPU	MW100	MW298

Các chức năng Modbus

Bảng sau đây liệt kê tất cả các chức năng Modbus đư ợc hỗ trợ bởi lệnh "MB_SERVER".

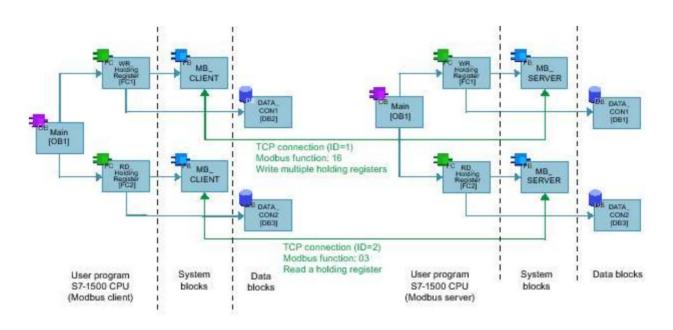
Mã chức năng Mô	tå
01	Đọc bit đầu ra
02	Đọc bit đầu vào
03	Đọc một đăng ký giữ

04	Đọc các từ đầu vào
05	Viết một bit đầu ra
06	Viết một sổ đăng ký giữ
Ø8	Chức năng chẩn đoán: • Kiểm tra tiếng vọng (chức năng con 0x0000): Lệnh "MB_SERVER" nhận đư ợc một từ dữ liệu và trả lại từ này không thay đổi cho ứng dụng khách Modbus. • Đặt lại bộ đếm sự kiện (chức năng con 0x000A): Lệnh "MB_SERVER" đặt lại các bộ đếm sự kiện sau: "Succe ss_Count", "Xmt_Rcv_Count", "Exce ption_Count", "Se rve r_Me ssage _Count" và "Re que st_Count".
11	Chức năng chẩn đoán: Tìm nạp bộ đếm sự kiện của giao tiếp Lệnh "MB_SERVER" sử dụng bộ đếm sự kiện nội bộ để liên lạc ghi lại số lư ợng yêu cầu đọc và ghi đư ợc thực hiện thành công gửi đến máy chủ Modbus. Bộ đếm sự kiện không tăng lên với các chức năng 8 hoặc 11. Điều này cũng đúng đối với các yêu cầu gây ra lỗi giao tiếp, ví dụ: nếu xảy ra lỗi giao thức (ví dụ: mã chức năng trong yêu cầu Modbus nhận đư ợc không đư ợc hỗ trợ).
15	Viết các bit đầu
16	ra Viết một thanh ghi
23	giữ Viết một thanh ghi giữ và đọc thanh ghi giữ với một yêu cầu

Ví dụ Một

dự án ví dụ cho giao tiếp Modbus TCP giữa hai CPU S7-1500 có thể đư ợc tìm thấy trong Cổng thông tin dịch vụ và hỗ trợ trong ID mục nhập 94766380.

Hai chức năng Modbus được sử dụng trong ví dụ này. Đối với mỗi chức năng Modbus, kết nối Modbus TCP được thiết lập bằng cách sử dụng cặp khối Modbus (MB_CLIENT và MB_SERV ER).



Xe m thêm

Mô tả MB_SERVER (S7-1200, S7-1500)

Sự khác biệt giữa các lệnh đồng bộ và không đồng bộ (S7-1200, S7-1500)